

Số: 276/2022/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 21 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 450/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Võ Anh Kh, sinh năm 1982; Địa chỉ: đường N, Phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Chị Lê Thị An L, sinh năm 1983; Địa chỉ: đường N, Phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Võ Anh Kh, sinh năm 1982 và chị Lê Thị An L, sinh năm 1983.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Lê Anh V, sinh ngày 20/11/2003; Võ Lê Khánh V1, sinh ngày 25/11/2005 (hiện đang ở với anh Kh). Giao cháu Võ Lê Khánh V1, sinh ngày 25/11/2005 cho anh Võ Anh Kh tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Lê Thị An L không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai

được cản trở. Đối với cháu Võ Lê Anh V đã trưởng thành và đủ khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn anh Võ Anh Kh tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh Kh đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007713 ngày 28/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T nên được hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh P;
 - VKSND TP. T;
 - Chi cục THADS TP. T;
 - UBND xã B, TP. T, tỉnh Phú Yên
- (ĐKKH ngày 05/12/2002);
- Dương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân

